

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 642/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T1, sinh năm 19xx  
Nơi đăng ký HKTT: Thôn C1, xã N1, thành phố Hạ Long, T1 Quảng Ninh  
Chỗ ở: Tổ 76, khu 9, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, T1 Quảng Ninh
- Bị đơn: Anh Vũ Quang T1, sinh năm 19xx  
Nơi đăng ký HKTT: Thôn C1, xã N1, thành phố Hạ Long, T1 Quảng Ninh  
Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/01/2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/01/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị T1 và anh Vũ Quang T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:  
Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị T1 và anh Vũ Quang T1 cùng N1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Vũ Quang T1 trực tiếp trông nom chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Vũ Xuân T2, sinh ngày xx/x/20xx và Vũ Thanh T3,

sinh ngày xx/xx/20xx cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Đỗ Thị T1 không phải cấp dưỡng cho con và có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Đỗ Thị T1 tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp ngày 01/12/2021, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000xxx của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, trả lại chị Đỗ Thị T1 số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND Tp Hạ Long;
- Chi cục THADS Tp Hạ Long;
- TAND T1 Quảng Ninh;
- UBND xã N1;
- Lưu hồ sơ - VP.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Trọng Hiệp**